

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HUẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **46/2025/HS-ST**

Ngày: 26 - 5 - 2025

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HUẾ

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trương Thị Đào Vi.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Dương Quốc Tuấn.

Ông Võ Văn Chinh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Huyền Trang, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Huế.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế tham gia phiên tòa:
Ông Trần Xuân Phú - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 5 năm 2025 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Huế, số 11 Tôn Đức Th, phường Phú Hội, quận Thuận Hoá, thành phố Huế, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 141/2024/TLST-HS ngày 15 tháng 11 năm 2024. Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 68/2025/QĐXXST-HS ngày 17 tháng 3 năm 2025, đối với bị cáo:

Trần Phú T (tên gọi khác: A Lâm), sinh ngày 12 tháng 12 năm 1989 tại tỉnh Đ; nơi cư trú: Ấp 1, xã G, huyện Đ, tỉnh Đ; CCCD số 075089018199 cấp ngày 15/9/2022; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 0/12; dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần A L (đã chết) và bà Sỹ Cẩm M (đã chết); vợ: Nguyễn Thị N, sinh năm 1990; con: Chưa có; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo đang bị tạm giam tại Trại giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội. Có mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Chị Nguyễn Thị S, sinh năm 1989. Nơi cư trú: Xóm 9, xã D, huyện D, tỉnh N; vắng mặt.

2. Anh Hồ Nguyễn Tuấn K, sinh năm 1984. Nơi cư trú: Ấp 3, xã X, huyện X, tỉnh Đ; vắng mặt.

3. Anh Nguyễn Tuấn A, sinh năm 1994 và chị Neàng Si N, sinh năm 1995. Nơi cư trú: Phòng trọ số 7, Cơ sở trọ số 29L/8 Khu phố B, phường BH, thành phố T, tỉnh B; vắng mặt.

4. Anh Vũ Văn Th, sinh năm 1975. Nơi cư trú: Thôn Đ, xã V, huyện K, tỉnh H; vắng mặt.

- Người làm chứng: Anh Phạm Văn L, sinh năm 1962. Nơi cư trú: 7/27 C, phường Tr, quận T, thành phố H. Vắng mặt, có đơn xin vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Năm 2018, Trần Phú T lên mạng xã hội liên hệ tìm người có nhu cầu mua ghép thận để T bán thận với mục đích có tiền sử dụng trang trải việc cá nhân. T bán thận cho một người không xác định rõ lai lịch, việc cấy ghép thận đã tiến hành thành công tại Bệnh viện Trung ương Huế; thời gian sau đó T ở lại chăm sóc vợ là chị Nguyễn Thị N (Sinh năm 1990, trú tại: Thôn A, xã H, thành phố H). Do đó, T nắm được và hiểu rõ quy trình, thủ tục làm hồ sơ ghép thận. Thông qua mạng xã hội T biết nhiều người có nhu cầu “mua”, “bán” thận nhưng không có thông tin và cần thông qua người giới thiệu hoặc người làm môi giới. Nhận thấy việc môi giới mua bán thận có thể kiếm tiền và hưởng lợi từ người mua thận và người thân của họ. Trần Phú T lên mạng xã hội tìm kiếm người đăng hiến thận (người bán thận) để kết nối với người bệnh cần ghép thận (người mua thận). Khi liên hệ được người cần mua thận, T tìm kiếm người cần bán thận (hoặc thông qua người giới thiệu) đưa đến cơ sở y tế gần nhất kiểm tra sức khỏe và tiến hành các hoạt động y K cần thiết, như: Xét nghiệm máu, siêu âm bụng (chi phí khoảng 02 triệu đồng, có kết quả trong ngày); đăng ký xét nghiệm HLA (có kết quả trong 05 ngày, chi phí 07 triệu đồng)... khi có kết quả HLA của người bán thận, T đối chiếu với kết quả HLA của người mua thận, nếu trùng khớp thì T sắp xếp để hai bên gặp nhau và yêu cầu người mua thận đặt cọc tiền để chi trả các chi phí xét nghiệm. T hướng dẫn người bán và người mua thận đăng ký cấy ghép ở Trung tâm điều phối ghép tạng tại Bệnh viện Trung ương Huế. Khi được Trung tâm điều phối phân về K điều trị sẽ được chỉ định làm các thủ tục xét nghiệm (cả người bán, người mua) để đảm bảo tiến hành cấy ghép như: chụp X-quang, siêu âm bụng, nội soi, chụp CT, xét nghiệm công thức máu, người mua thận được xạ hình tuyến giáp, người bán thận được xạ hình thận. Nếu kết quả đạt, đủ điều kiện tiến hành ghép thận thì Bệnh viện sẽ yêu cầu làm thủ tục pháp lý, gồm: đối với người bán thận cần cung cấp sổ hộ khẩu gốc, CMND gốc và bản sao, giấy khai sinh bản sao, giấy đăng ký kết hôn (nếu có), CMND của bố đẻ... Hoàn thành được ở vòng pháp lý, thì T sẽ lấy thêm tiền từ người mua thận tiến hành hỗ trợ việc xác minh thông tin phục vụ khám chữa bệnh; ứng trước cho người bán thận một khoản tiền. Ngoài ra, quá trình tìm thông tin người mua với người bán thận trước đó thì T phải bỏ ra một khoản tiền trả cho người giới thiệu... Những chi phí này T sẽ yêu cầu người mua thận ứng tiền theo từng giai đoạn, cuối cùng khi mọi việc đã hoàn tất, người mua thận lên bàn phẫu thuật thì người nhà của họ sẽ chuyển hết số tiền còn lại cho T.

Quá trình điều tra, đã có căn cứ xác định vào năm 2022, Trần Phú T đã thực hiện 02 vụ mua bán thận, cụ thể:

1. Vụ thứ nhất:

Qua mạng xã hội facebook “hiến ghép thận”, Trần Phú T biết được anh Hồ Nguyễn Tuấn K (Sinh ngày 17/7/1984, trú tại: Ấp 3, xã Xuân Tâm, huyện Xuân Lộc, tỉnh Đồng Nai) là người bị bệnh suy thận, đang điều trị tại Bệnh viện Trung

ương Huế, có nhu cầu mua thận để ghép. Thông qua mối quan hệ việc hiến thận, T quen người đàn ông tên Hưng, ở Đà Nẵng (không xác định rõ lai lịch) biết được chị Nguyễn Thị S (Sinh năm 1989; Trú tại xóm 9, xã Diên Xuân, huyện Diên Châu, tỉnh Nghệ An) là người có nhu cầu bán thận. Trần Phú T đứng ra môi giới việc mua bán thận giữa anh K và chị S mục đích để hưởng lợi. T đặt vấn đề và thỏa thuận mua thận chị S giá 370.000.000 đồng thì chị S đồng ý; đối với người mua thận T đặt vấn đề và thỏa thuận bán thận cho anh K giá 850.000.000 đồng, anh K đồng ý.

Sau đó, T đã nhận tiền từ anh K và người nhà anh K, cụ thể: Quá trình thỏa thuận việc mua, bán thận T lấy 50 triệu đồng; Quá trình làm các thủ tục xét nghiệm T lấy thêm 100 triệu đồng; Cuối cùng khi mọi việc đã hoàn tất, anh K lên bàn phẫu thuật người nhà đã chuyển số tiền 700 triệu đồng cho T. Ngày 20/12/2022, ca phẫu thuật cắt ghép thận được tiến hành thành công tại Bệnh viện Trung ương Huế.

Đối với số tiền 850.000.000 đồng mà T nhận từ anh K và người nhà anh K, T phải chi cho những khoản: trả cho chị Nguyễn Thị S 370.000.000 đồng (nhiều lần); chi phí cho người giới thiệu người bán thận ban đầu 50.000.000 đồng (nhưng sau đó không thực hiện được); chi phí cho người giới thiệu người bán thận 80.000.000 đồng (người đàn ông tên Hưng); trả phí xét nghiệm cho Nguyễn Thị S 140.000.000 đồng; Đóng phí ở Bệnh viện 110.000.000 đồng để mổ cho người bán, người mua thận; Đóng phí Bệnh viện cho anh K làm xét nghiệm khi vào K ghép tạng của Bệnh viện Trung ương Huế 20.000.000 đồng; Sau khi phải chi trả các khoản tiền chi phí Trần Phú T hưởng lợi số tiền 80.000.000 đồng.

Để xác định tỷ lệ tổn thương chị Nguyễn Thị S, ngày 21/8/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế ra Quyết định số 199/QĐ-CSHS trưng cầu Trung tâm giám định Y K - Pháp y Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, giám định tỷ lệ tổn thương cơ thể đối với Nguyễn Thị S; xác định trong cơ thể có bao nhiêu quả thận, quả thận còn lại ở vị trí bên phải hay bên trái... Quá trình làm việc ban đầu Nguyễn Thị S từ chối giám định và sau đó không hợp tác; qua xác minh để làm việc những lần tiếp theo thì Nguyễn Thị S không có mặt ở nơi cư trú, đi đâu làm gì không rõ.

2. Vụ thứ hai:

Khoảng tháng 9 năm 2022, Trần Phú T quen biết anh Vũ Văn Th (Sinh năm 1975; Trú tại: xã Vĩnh Xá, huyện Kim Động, tỉnh Hưng Yên) là người bị suy thận giai đoạn cuối đang điều trị tại Bệnh viện Trung ương Huế, có nhu cầu mua thận để ghép. Thông qua một người phụ nữ tên Hà (không xác định rõ lai lịch) quen biết qua mạng xã hội Facebook giới thiệu cho T biết anh Nguyễn Tuấn A (Sinh năm 1994; Trú tại tổ 31, ấp Vĩnh Hội, xã Vĩnh Hội Đông, huyện An Phú, tỉnh An Giang. Tạm trú tại 29L/8 khu phố Bình Đảng, phường Bình Hòa; thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương) có nhu cầu bán thận. Trần Phú T đứng ra môi giới việc mua bán thận giữa anh Th và anh Tuấn Anh mục đích để hưởng lợi. T đặt vấn đề và thỏa thuận mua thận của anh Tuấn Anh giá 380.000.000 đồng, anh Tuấn Anh đồng ý; đối với người mua thận T đặt vấn đề và thỏa thuận bán thận cho anh Th giá 850.000.000 đồng, anh Th đồng ý.

Quá trình làm các thủ tục thì T đưa anh Tuấn Anh làm các bước xét nghiệm máu, siêu âm bụng và đăng ký xét nghiệm HLA tại Bệnh viện Trung ương Huế, có được kết quả T đối chiếu với kết quả HLA của anh Th thấy trùng khớp, T yêu cầu anh Th đưa trước 50.000.000 đồng. Sau đó anh Tuấn Anh và anh Th được T hướng dẫn đăng ký cấy ghép ở Trung tâm điều phối ghép tạng tại Bệnh viện Trung ương Huế, T lấy thêm 100.000.000 đồng của anh Th. Số tiền 150.000.000 đồng nhận từ anh Th thì T phải chi các khoản: Đóng phí Bệnh viện cho anh Th làm xét nghiệm khi vào K ghép tạng của Bệnh viện Trung ương Huế 20.000.000 đồng; đóng 30.000.000 đồng các khoản chi phí xét nghiệm, ăn ở, đi lại cho anh Nguyễn Tuấn A; đưa cho người giới thiệu người bán thận 80.000.000 đồng (người phụ nữ tên Hà); T còn đưa trước cho anh Nguyễn Tuấn A tạm ứng số tiền 35.000.000 đồng.

Do anh Vũ Văn Th là bệnh nhân suy thận giai đoạn cuối nên cần phải tiến hành ghép thận sớm, mọi thủ tục gần như hoàn tất chỉ còn lại việc xác minh thông tin người “hiến thận” nên Trần Phú T gặp và nhờ anh Hồ Văn Thìn (Sinh năm 1988; Trú tại thôn Trung Thượng, xã Quế Long, huyện Quế Sơn, tỉnh Quảng Nam) là người đang thuê nhà để kinh doanh “nhà nghỉ Thanh Đình” tại số 45/48 Ngô Quyền, phường Phước Vĩnh, thành phố Huế giúp T lấy công văn xác minh từ Công an tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế). T quen anh Thìn bởi cả hai thường uống cà phê gần bệnh viện Trung ương Huế. T nói với anh Thìn có người nhà đang bị suy thận giai đoạn cuối, cần xác minh nhanh nhân thân người hiến thận để sớm ghép thận, nhưng nếu đợi công văn của Công an Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) gửi về thì muộn, nếu có người nhận được trực tiếp thì sẽ nhanh hơn; T đưa thông tin Nguyễn Tuấn A cho anh Thìn và nhờ giúp đỡ, nghe bệnh người nhà của T chuyển biến nặng thì anh Thìn đồng ý giúp, T có hứa xong việc sẽ gửi tiền cho anh Thìn. Sau đó anh Thìn gặp và nhờ anh Phạm Văn L (Sinh năm 1962; Trú tại 7/27 Chế Lan Viên, phường Trường An, thành phố Huế) giúp đỡ cho việc này, Thìn không nói với anh Long thông tin về T nhưng nói nhờ giúp bởi người quen chuyển biến bệnh nặng và không hứa hẹn gì, anh Long cũng vì quen biết với Thìn nên đồng ý. Do có quen với cán bộ Phòng PC03 Công an tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế), anh Long đã nhận trực tiếp công văn về việc xác minh, công văn được đóng dấu niêm phong và dán kín bằng túi giấy về đưa cho anh Thìn. Sau đó vào ngày 21/12/2022, anh Thìn đưa cho Trần Phú T túi niêm phong này. Ngày 23/12/2022, T trực tiếp vào Công an thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương liên hệ xác minh nhân thân của Nguyễn Tuấn A. Nghi ngờ Trần Phú T môi giới thực hiện hành vi mua bán thận, Công an thành phố Thuận An làm việc với T và chuyển hồ sơ cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế). Vì vậy, việc phẫu thuật cắt, ghép thận giữa anh Nguyễn Tuấn A và Vũ Văn Th không được thực hiện, T không nhận thêm tiền từ anh Vũ Văn Th. Do đó, trong vụ môi giới này T không hưởng lợi mà phải trả chi phí ban đầu nhiều hơn số tiền T đã ứng được của anh Th.

* Về phần giám định trong vụ án: Ngày 09/8/2023, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an tỉnh Thừa Thiên Huế ra Quyết định số 199/QĐ-CSHS trưng cầu

Trung tâm giám định Y K - Pháp y Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế, giám định vị trí quả thận được ghép vào cơ thể anh Hồ Nguyễn Tuấn K ở vị trí trái hay phải.

Ngày 15/8/2023, Trung tâm giám định Y K - Pháp y Sở Y tế tỉnh Thừa Thiên Huế có Bản kết luận giám định số 351-23, kết luận: Hồ Nguyễn Tuấn K đã được ghép thận vào vị trí bên phải (vùng hố chậu trái).

* Về vật chứng thu giữ trong vụ án:

- Thu giữ của Trần Phu T 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh, máy đã qua sử dụng;

- Thu giữ của Nguyễn Tuấn A 01 (một) điện thoại di động Realme 5i màu xanh, máy đã qua sử dụng.

* Về xử lý vật chứng: Số vật chứng trên được nhập vào kho vật chứng thuộc Phòng cảnh sát Thi hành án hình sự và Hỗ trợ tư pháp Công an tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) để đảm bảo điều tra, truy tố, xét xử.

* Về phần dân sự của vụ án: Chị Nguyễn Thị S từ chối giám định và chịu trách nhiệm với sức khỏe của mình, không yêu cầu bị cáo bồi thường; Anh Vũ Văn Th có chuyển cho T 150.000.000 đồng mục đích mua thận để ghép nhưng không yêu cầu T phải trả lại; Trần Phu T hưởng lợi trong việc môi giới bán thận số tiền 80.000.000 đồng, buộc phải nộp sung công, đến nay chưa nộp; Anh Nguyễn Tuấn A có nhận số tiền 35.000.000 đồng từ T để bán thận, buộc phải nộp sung công, đến nay chưa nộp.

Tại bản cáo trạng số: 82/CT-VKS-P2 ngày 12/11/2024, Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) đã truy tố bị cáo Trần Phu T về tội “Mua bán bộ phận cơ thể người” theo quy định tại điểm b, đ khoản 2 Điều 154 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Huế giữ nguyên quan điểm của cáo trạng đã truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

Tuyên bố bị cáo Trần Phu T phạm tội “Mua bán bộ phận cơ thể người”.

- Áp dụng điểm b, đ khoản 2 Điều 154; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Trần Phu T từ 07 năm đến 07 năm 06 tháng tù.

- Về trách nhiệm dân sự: Buộc Trần Phu T nộp lại số tiền 80.000.000 đồng, có trừ đi 15.000.000 đồng đã nộp là số tiền bị cáo hưởng lợi trong việc môi giới bán thận; Buộc Nguyễn Tuấn A nộp lại số tiền 35.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Về xử lý vật chứng trong vụ án: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, đề nghị: Tịch thu sung công 01 (một) điện thoại di động Iphone 12 Promax, màu xanh, máy đã qua sử dụng của Trần Phu T ; 01 (một) điện thoại di động Realme 5i màu xanh, máy đã qua sử dụng của Nguyễn Tuấn A.

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1]. Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên: Trong quá trình thực hiện điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng Hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan, người làm chứng không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2]. Đã có đủ cơ sở kết luận: Vào năm 2022, tại địa bàn tỉnh Thừa Thiên Huế, Trần Phú T đã 02 lần liên hệ mua thận - là bộ phận cơ thể người để bán lại cho người bệnh suy thận, thu lợi bất chính 80.000.000 đồng. Cụ thể:

Trường hợp mua thận của chị Nguyễn Thị S bán lại cho anh Hồ Nguyễn Tuấn K và nhận số tiền 850.000.000 đồng. Sau khi trừ các chi phí khám, chữa bệnh, T thu lợi 80.000.000 đồng.

Trường hợp mua thận của Nguyễn Tuấn A để bán cho Vũ Văn Th, T mới nhận số tiền 150.000.000 đồng để làm các thủ tục ban đầu nhưng do bị Cơ quan điều tra phát hiện nên không thể tiến hành ghép thận được, không nhận thêm tiền từ anh Th. Trong đó T đã chi phí hết 165.000.000 đồng, nên không hưởng lợi.

Với hành vi nêu trên, bị cáo Trần Phú T đã phạm vào tội “Mua bán bộ phận cơ thể người” theo quy định tại điểm b (vì mục đích thương mại) và điểm đ (phạm tội 02 lần trở lên) khoản 2 Điều 154 của Bộ luật hình sự. Do đó, cáo trạng số 82/CT-VKS-P2 ngày 12/11/2024 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Thừa Thiên Huế (nay là thành phố Huế) truy tố bị cáo T với tội danh như trên là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3]. Xét về tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo thấy rằng: Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có đủ khả năng nhận thức hành vi mua bán thận (bộ phận cơ thể người) là nguy hiểm, ảnh hưởng trực tiếp đến tính mạng, sức khỏe của con người bị pháp luật nghiêm cấm, tuy nhiên vì háms lợi, bị cáo vẫn cố ý thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải xử lý nghiêm, cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, cải tạo cũng như phòng ngừa chung.

[4]. Về nhân thân, tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo:

Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự.

Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phạm vào tình tiết tăng nặng nào.

Về tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự; bị cáo đã tác động gia đình nộp một phần số tiền thu lợi bất chính là 15.000.000 đồng theo Biên lai số: 0000029 ngày 01/4/2025 của Cục thi hành án dân sự thành phố Huế nên được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[5]. Về biện pháp tư pháp: Trần Phú T hưởng lợi trong việc môi giới bán thận số tiền 80.000.000 đồng, được trừ đi số tiền đã nộp 15.000.000 đồng theo Biên lai số: 0000029 ngày 01/4/2025 của Cục thi hành án dân sự thành phố Huế;

Anh Nguyễn Tuấn A có nhận số tiền 35.000.000 đồng từ T để bán thận nên cần buộc T và anh Tuấn Anh phải nộp lại số tiền trên để sung vào Ngân sách nhà nước.

[6]. Về xử lý vật chứng:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, số máy: MGCX3j/A, số IMEI: 356725110035021, trong máy gắn sim số 0986528508, máy đã qua sử dụng của Trần Phú T ; 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu RealMe 5i màu xanh, số IMEI 1: 860343041507057; số IMEI 2: 86034041507040, trong máy gắn sim số 0866554342, máy đã qua sử dụng của Nguyễn Tuấn A, đây là các phương tiện bị cáo và anh Tuấn Anh dùng để liên lạc vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước.

[7]. Về án phí: Buộc bị cáo Trần Phú T phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm b, đ khoản 2 Điều 154; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật hình sự. Tuyên bố bị cáo Trần Phú T phạm tội “Mua bán bộ phận cơ thể người”.

Xử phạt: Bị cáo Trần Phú T 07 (Bảy) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù được tính từ ngày bắt đi thi hành án.

2. Về biện pháp tư pháp: Buộc Trần Phú T nộp lại số tiền 80.000.000 đồng, được trừ đi số tiền đã nộp 15.000.000 đồng theo Biên lai số: 0000029 ngày 01/4/2025 của Cục thi hành án dân sự thành phố Huế, bị cáo T còn phải nộp lại số tiền 65.000.000 đồng; Nguyễn Tuấn A nộp lại số tiền 35.000.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

3. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật hình sự và Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự tuyên xử:

Tịch thu sung Ngân sách Nhà nước:

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Promax màu xanh, số máy: MGCX3j/A, số IMEI: 356725110035021, trong máy gắn sim số 0986528508, máy đã qua sử dụng của Trần Phú T ;

- 01 (một) điện thoại di động nhãn hiệu RealMe 5i màu xanh, số IMEI 1: 860343041507057; số IMEI 2: 86034041507040, trong máy gắn sim số 0866554342, máy đã qua sử dụng của Nguyễn Tuấn A.

Tất cả các vật chứng nêu trên theo Biên bản giao nhận đồ vật, T liệu, vật chứng lập ngày 12/02/2025 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Cục thi hành án dân sự thành phố Huế.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Trần Phú T phải chịu 200.000 đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Căn cứ Điều 331, 333 Bộ luật Tố tụng hình sự, bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng

cáo bản án này trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND TP Huế;
- Phòng PV06 CA TP Huế;
- Trại giam số 1 - Công an thành phố Hà Nội ;
- Cơ quan CSĐT CA TP Huế;
- Cơ quan THAHS CA TP Huế;
- Cục THADS TP Huế;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu HS, THS, THCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Trương Thị Đào Vi

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Võ Văn Chính

Dương Quốc Tuấn

Trương Thị Đào Vi

